

Bản án số: 38/2021/HS-ST  
Ngày 28-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đinh Thị Kiều Nhung

Bà Đặng Thị Thu Hiền

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

NDH, sinh ngày 07-9-1994, tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 59/11 (Số mới 73) A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 86 D, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông E (đã chết) và bà F, có vợ là chị G, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 13-9-2020, bị tạm giam từ ngày 16-9-2020; có mặt.

***- Người chứng kiến:***

1. Ông NCK1, vắng mặt;

2. Ông NCK2, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12-9-2020, NDH liên hệ với H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 10 gam Ketamine giá 1.800.000 đồng/01 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. NDH và H hẹn gặp nhau giao ma túy tại khu vực bờ hồ I, phường B, quận C. Do không có đủ số lượng ma túy, nên H đưa cho NDH 01 hộp gỗ bên trong có 01 túi nilon đựng khoảng 07 gam Ketamine, 01 cân điện tử, 10 túi nilon kích thước 07x10cm. NDH trả trước cho H 2.000.000 đồng, nợ lại 10.600.000 đồng và hẹn khi có tiền lương sẽ trả sau. NDH nhận hộp gỗ từ H, không kiểm tra, NDH cầm về nhà

lên phòng ngủ tầng 2 lấy một ít ma túy Ketamine vừa mua của H để sử dụng, số còn lại NDH cất giấu để sử dụng dần.

Khoảng 11 giờ ngày 13-9-2020, có 01 người đàn ông gọi điện cho NDH hỏi mua 01 gam Ketamine và 04 viên ma túy tổng hợp. Do bản thân đang nợ tiền mua ma túy của H, nên NDH nảy sinh ý định bán ma túy kiếm lời. NDH liên lạc với H hỏi mua 01 gam Ketamine giá 1.800.000 đồng, 04 viên ma túy tổng hợp giá 280.000 đồng/01 viên và dự định bán lại cho khách 01 gam Ketamine giá 2.000.000 đồng, 04 viên ma túy tổng hợp giá 300.000 đồng/01 viên. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, người đàn ông trên liên lạc lại với NDH nói muốn mua thêm 01 gam Ketamine, 06 viên ma túy tổng hợp và hẹn gặp nhau tại khu vực bờ hồ I để giao ma túy. NDH tiếp tục liên lạc với H hỏi mua ma túy như số lượng khách đã yêu cầu. Tổng số ma túy NDH mua của H để bán lại cho khách là 02 gam Ketamine và 10 viên ma túy tổng hợp. NDH cho toàn bộ ma túy đựng trong 01 túi nilon bên trong có 02 túi nilon chứa ma túy Ketamine và 10 viên ma túy tổng hợp vào 01 phong bì thư. Số tiền mua 02 gam Ketamine và 10 viên ma túy tổng hợp NDH chưa trả cho H, NDH hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả sau. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi NDH đi đến khu vực bờ hồ I để giao ma túy như đã hẹn thì bị Tổ công tác kết hợp giữa Công an thành phố Hải Phòng và Công an phường B, quận Hồng Bàng bắt quả tang.

Thu giữ trong lòng bàn tay phải của NDH 01 phong bì thư bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 09x05cm chứa 02 túi nilon màu trắng, mỗi túi kích thước 2,5x2,5cm đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT1), 10 viên nén hình trụ tròn màu cam (mẫu QT2), 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Iphone và 01 xe máy điện Biên kiểm soát 15MĐ1-511.58.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của NDH, thu giữ tại phòng ngủ tầng 2: 01 hộp gỗ bên trong chứa 01 túi nilon kích thước 07x10cm đựng tinh thể màu trắng (mẫu KX), 01 cân điện tử, 10 túi nilon kích thước 07x10cm.

Tại bản Kết luận giám định số 597/KLGD-MT ngày 15-9-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

*“- Tinh thể màu trắng của mẫu QT1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,93 gam, là loại: Ketamine.*

*- 10 viên nén màu cam của mẫu QT2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,95 gam, là loại: MDMA.*

*- Tinh thể màu trắng của mẫu KX gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 7,38 gam, là loại: Ketamine”.*

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKSHB ngày 06-5-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo NDH về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 và tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo mua, bán 02 chất ma túy là Ketamine và MDMA. Căn cứ quy định tại khoản 2

Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy, thấy rằng tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng chất Ketamine và MDMA bị cáo mua, bán so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là dưới 100%. Bởi vậy, bị cáo chịu trách nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 21 tháng tù về Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 42 đến 45 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 60 đến 66 tháng tù;

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy là 5.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 cân điện tử, 01 hộp gỗ và 10 túi nilon kích thước 07x10cm. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen và 01 điện thoại Iphone màu vàng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 14 giờ 55 phút, ngày 13-9-2020 tại Công an phường B; Biên bản khám xét vào hồi 15 giờ 50 phút, ngày 13-9-2020 tại nhà Số 86 D, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; Kết luận giám định số 597/KLGD-MT ngày 15-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và

các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi mua, bán trái phép 2,95 gam MDMA và 1,93 gam Ketamine nhằm hưởng lợi số tiền 600.000 đồng. Vì vậy, hành vi này của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn có hành vi cất giữ 7,38 gam Ketamine tại phòng ngủ tầng 2 của chỗ ở để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, hành vi này của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Xét thấy, bị cáo phạm nhiều tội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bởi vậy, cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy, thấy rằng bị cáo phạm tội với mục đích kiếm lời, bản thân có thu nhập nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

[9] Lượng ma túy Ketamine và MDMA cùng toàn bộ vỏ bì còn lại sau giám định được niêm phong trong hai phong bì có số niêm phong 597A/2020/PC09 và 597B/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng. Xét đây là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] 01 điện thoại di động Iphone màu vàng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen. Xét thấy, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[11] 01 hộp gỗ, 01 cân điện tử và 10 vỏ túi nilon kích thước 7x10 cm, thu giữ tại nhà bị cáo, liên quan đến phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Chiếc xe máy điện Biển kiểm soát 15MĐ1-511.58 là tài sản của chị J. Chị J không biết NDH mượn xe đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe cho chị J.

[13] Trong vụ án này, đối tượng nam giới tên H có dấu hiệu đồng phạm trong việc mua bán trái phép ma túy với bị cáo, hiện chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[14] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: NDH 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 tội là 60 (sáu mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13-9-2020.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: NDH 5.000.000 (năm triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xử:

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì có số niêm phong 597A/2020/PC09 và 597B/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, 01 hộp gỗ, 01 cân điện tử và 10 vỏ túi nilon kích thước 7x10 cm (*Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-5-2021 Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng*);

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu vàng có số IMEI 1: 357326093496949, IMEI 2: 357326094721402 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số IMEI: 353692050453478 (*Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-5-2021 Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng*);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTW Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

### Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- Cơ quan THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Thuận**